

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG THEO CHỨC NĂNG CỦA LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG TRONG TÌNH HÌNH MỚI

ĐẶNG HOÀNG ANH
Học viện Cảnh sát nhân dân

Nhận bài ngày 13/10/2025. Sửa chữa xong 23/10/2025. Duyệt đăng 03/11/2025.

Abstract

In the context of accelerated industrialization, modernization, and international integration, the rising demand for transportation and the movement of goods has created significant challenges for maintaining traffic order and safety. The Traffic Police force plays a central role in this mission, contributing to the protection of citizens' lives and property, the maintenance of social security, and the promotion of socio-economic development. This article analyzes the current situation, difficulties, and challenges faced by the Traffic Police force and proposes several solutions to enhance the effectiveness of their operations in the new context.

Keywords: Traffic order, traffic police, traffic safety, new context.

1. Đặt vấn đề

Trong những năm qua, cùng với quá trình phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế - xã hội, hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông của nước ta ngày càng được mở rộng và hiện đại hóa; số lượng phương tiện cơ giới đường bộ tăng nhanh, nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa của nhân dân không ngừng gia tăng. Bên cạnh những thành tựu đạt được, tình hình trật tự, an toàn giao thông (ATGT) vẫn còn nhiều diễn biến phức tạp. Tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông, vi phạm pháp luật về trật tự ATGT vẫn xảy ra ở nhiều nơi, gây thiệt hại về người và tài sản, ảnh hưởng đến đời sống nhân dân và trật tự an toàn xã hội.

Trước thực tế đó, Đảng và Nhà nước luôn xác định công tác bảo đảm trật tự ATGT là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên, gắn liền với nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. Lực lượng Cảnh sát giao thông (CSGT) được giao vai trò nòng cốt trong việc tổ chức, triển khai, hướng dẫn và kiểm soát hoạt động giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa; trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm, điều tiết, hướng dẫn giao thông, góp phần quan trọng trong việc kéo giảm tai nạn, phòng ngừa ùn tắc, bảo đảm an ninh trật tự trên các tuyến giao thông trọng điểm.

Tuy nhiên, trước yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới – khi đất nước bước vào giai đoạn chuyển đổi số, đô thị hóa nhanh, phương tiện giao thông gia tăng mạnh, xuất hiện nhiều loại hình vi phạm mới, thủ đoạn tinh vi, cùng với sự gia tăng áp lực công việc và yêu cầu chuẩn mực trong hành xử của cán bộ, chiến sĩ CSGT – công tác bảo đảm trật tự ATGT đặt ra nhiều thách thức lớn. Lực lượng CSGT cần tiếp tục đổi mới về tư duy, phương pháp, ứng dụng mạnh mẽ khoa học – công nghệ, nâng cao năng lực, phẩm chất cán bộ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đồng thời tăng cường tuyên truyền, giáo dục pháp luật, xây dựng văn hóa giao thông trong nhân dân. Việc nghiên cứu, đánh giá thực trạng và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm trật tự ATGT của lực lượng CSGT trong tình hình mới là vấn đề có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu của Chiến lược bảo đảm trật tự ATGT quốc gia giai đoạn 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2045, đồng thời đáp ứng yêu cầu xây dựng lực lượng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại [2, tr.6]. Trong bối cảnh tình hình mới, khi đất nước đẩy mạnh chuyển đổi số, hiện đại hóa lực lượng Công an nhân dân,

Email: hoanganh89@gmail.com

yêu cầu đặt ra đối với lực lượng CSGT là phải tiếp tục đổi mới toàn diện, nâng cao chất lượng, hiệu quả các mặt công tác nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay. Việc nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm trật tự ATGT theo chức năng của lực lượng CSGT là rất cần thiết, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc, góp phần xây dựng lực lượng CSGT chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, phục vụ nhân dân, vì nhân dân.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông của lực lượng cảnh sát giao thông trong tình hình mới

2.1.1. Kết quả đạt được

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy Công an Trung ương và Bộ Công an, lực lượng Cảnh sát giao thông (CSGT) trên toàn quốc đã chủ động, quyết liệt triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm bảo đảm trật tự, ATGT, đạt được nhiều kết quả quan trọng: Tai nạn giao thông được kiểm chế và kéo giảm trên cả ba tiêu chí (số vụ, số người chết, số người bị thương). Nhiều năm liền, tỷ lệ tai nạn giao thông giảm từ 3–5%/năm; tình hình ùn tắc giao thông tại các đô thị lớn được kiểm soát tốt hơn. Công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm được tăng cường, tập trung vào các hành vi là nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn như: vi phạm nồng độ cồn, ma túy, chạy quá tốc độ, chở quá tải, không đội mũ bảo hiểm, vượt đèn đỏ... [10, tr.10]. Qua đó góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người tham gia giao thông. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giám sát giao thông được đẩy mạnh. Hệ thống camera giám sát, xử phạt nguội, phần mềm quản lý phương tiện, cấp đăng ký xe, cấp biển số định danh... từng bước được triển khai hiệu quả, minh bạch hóa hoạt động của lực lượng thực thi công vụ. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự ATGT được đổi mới về nội dung, hình thức, gắn với các phong trào thi đua, mô hình “Tuyến đường tự quản về ATGT”, “Cổng trường an toàn giao thông”, “Văn hóa giao thông với bình yên sông nước”,... thu hút đông đảo người dân, đoàn viên, học sinh, sinh viên tham gia. Hình ảnh người chiến sĩ CSGT ngày càng được củng cố, thể hiện bản lĩnh, tinh thần trách nhiệm, tận tụy vì nhân dân phục vụ; nhiều tấm gương dũng cảm cứu người, xử lý tình huống kịp thời, được xã hội ghi nhận, lan tỏa tinh thần “vì bình yên trên mọi nẻo đường”. Công tác ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý trật tự ATGT có bước tiến quan trọng. Lực lượng CSGT đã triển khai hệ thống quản lý, xử lý vi phạm qua dữ liệu điện tử, kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước công dân và giấy phép lái xe, tạo nền tảng cho quản lý phương tiện, người điều khiển hiệu quả, minh bạch. Công tác phối hợp liên ngành được tăng cường [8, tr.7]. CSGT phối hợp chặt chẽ với Thanh tra giao thông, Cảnh sát cơ động, Cảnh sát trật tự, Cảnh sát hình sự, chính quyền địa phương, đoàn thể trong công tác tuần tra, xử lý vi phạm, phòng ngừa tai nạn và ùn tắc giao thông, góp phần bảo đảm trật tự ATGT trên cả ba lĩnh vực: đường bộ, đường sắt, đường thủy.

2.1.2. Những tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác bảo đảm trật tự ATGT vẫn còn một số hạn chế, khó khăn: Tình hình trật tự ATGT vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp. Số vụ tai nạn giao thông tuy giảm nhưng vẫn ở mức cao, đặc biệt là các vụ tai nạn đặc biệt nghiêm trọng liên quan đến nồng độ cồn, ma túy, lái xe đường dài. Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế, nhất là ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa; tình trạng thanh thiếu niên điều khiển xe mô tô phân khối lớn, đua xe, cổ vũ đua xe trái phép vẫn diễn ra. Hạ tầng giao thông chưa đồng bộ, một số tuyến đường xuống cấp, chưa đáp ứng lưu lượng phương tiện gia tăng nhanh; hệ thống đèn tín hiệu, biển báo còn thiếu, chưa hợp lý. Phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ của lực lượng CSGT còn thiếu và lạc hậu, chưa đồng bộ giữa các địa phương; năng lực khai thác, ứng dụng dữ liệu số còn hạn chế. Khối lượng công việc lớn, trong khi biên chế lực lượng còn mỏng, đặc biệt ở các địa bàn trọng điểm, dẫn đến áp lực cao, dễ phát sinh tiêu cực nếu không được quản lý chặt chẽ. Công tác phối hợp liên ngành (giữa Công an – Giao thông vận tải – Quân đội – Chính quyền địa phương) trong một số trường hợp còn thiếu chặt chẽ, chưa phát huy hết hiệu quả tổng hợp.

Việc ứng dụng công nghệ trong giám sát, xử lý vi phạm chưa đồng bộ, cơ sở hạ tầng kỹ thuật ở nhiều địa phương còn thiếu, dữ liệu kết nối giữa các đơn vị còn hạn chế, dẫn đến hiệu quả xử lý qua hình ảnh chưa cao.

Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật ở một số nơi còn hình thức, chưa phù hợp với từng nhóm đối tượng cụ thể (như thanh thiếu niên, người điều khiển xe tải, xe khách đường dài...); ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân vẫn còn thấp [5, tr.5]. Đội ngũ cán bộ, chiến sĩ CSGT tuy ngày càng được đào tạo, nâng cao trình độ, song vẫn còn một bộ phận nhỏ hạn chế về năng lực nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp, tinh thần trách nhiệm chưa cao, ảnh hưởng đến hình ảnh của lực lượng trong nhân dân. Cơ chế phối hợp giữa các lực lượng, ngành, địa phương trong bảo đảm trật tự ATGT chưa thật chặt chẽ; việc chia sẻ thông tin, dữ liệu còn chậm, chưa tạo được sức mạnh tổng hợp trong quản lý, điều hành giao thông.

2.1.3. Nguyên nhân của những hạn chế

Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế - xã hội, quá trình đô thị hóa và gia tăng nhanh số lượng phương tiện giao thông đã đặt ra nhiều thách thức lớn đối với công tác bảo đảm trật tự, ATGT. Tai nạn giao thông, ùn tắc, vi phạm quy định về trật tự ATGT vẫn diễn biến phức tạp, gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản, ảnh hưởng đến an ninh trật tự và sự phát triển bền vững của đất nước. Về khách quan: Do tốc độ đô thị hóa nhanh, phương tiện cơ giới tăng cao, trong khi hạ tầng giao thông phát triển chậm; sự bùng nổ các dịch vụ vận tải công nghệ, du lịch, logistics tạo áp lực lớn lên hệ thống giao thông. Về chủ quan: Một số cán bộ, chiến sĩ CSGT chưa theo kịp yêu cầu đổi mới, trình độ ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế; công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chưa đồng đều giữa các tuyến, địa phương; công tác tuyên truyền pháp luật còn mang tính hình thức, chưa đi sâu, sát với từng nhóm đối tượng.

Từ thực trạng nêu trên, có thể thấy công tác bảo đảm trật tự ATGT của lực lượng Cảnh sát giao thông đã đạt được nhiều kết quả tích cực, song vẫn còn tồn tại nhiều vấn đề cần được khắc phục. Điều đó đòi hỏi phải có các giải pháp toàn diện, đồng bộ và mang tính chiến lược nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của lực lượng CSGT, đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn phát triển mới của đất nước.

2.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông ATGT trong bối cảnh đất nước đang chuyển mạnh sang nền kinh tế số, phương tiện giao thông tăng nhanh và tình hình vi phạm pháp luật trên các tuyến giao thông ngày càng phức tạp, lực lượng Cảnh sát giao thông (CSGT) cần triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhóm giải pháp sau:

2.2.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông

Công tác bảo đảm trật tự ATGT là nhiệm vụ chính trị quan trọng, cần sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị. Do đó, các cấp ủy Đảng, chính quyền cần:

Quán triệt và thực hiện nghiêm các chủ trương, chỉ thị của Đảng, Nhà nước và Bộ Công an về tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác bảo đảm trật tự ATGT, trong đó có Chỉ thị số 18-CT/TW của Ban Bí thư, Nghị quyết số 12/NQ-CP của Chính phủ về tăng cường bảo đảm trật tự ATGT và chống ùn tắc giao thông. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chỉ đạo, kiểm tra, giám sát tình hình trật tự ATGT trên địa bàn; đưa tiêu chí bảo đảm ATGT vào tiêu chí thi đua, đánh giá hàng năm của các địa phương, đơn vị. Tăng cường nguồn lực đầu tư cho hạ tầng giao thông, hệ thống giám sát, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ phục vụ công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm. Các cấp ủy Đảng, chính quyền cần xác định rõ công tác bảo đảm trật tự ATGT là nhiệm vụ chính trị thường xuyên, liên quan trực tiếp đến sự phát triển bền vững của địa phương. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền phải trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, chịu trách nhiệm về tình hình trật tự ATGT trên địa bàn. Cần đưa nội dung này vào chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, xem đó là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tổ chức Đảng và cán bộ chủ chốt.

Cấp ủy, chính quyền các cấp cần chủ động quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ và Bộ Công an về bảo đảm trật tự ATGT, như: Chỉ thị số 18-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự ATGT đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông; các nghị quyết của Chính phủ về bảo đảm trật tự ATGT quốc gia. Đồng thời, căn cứ vào đặc điểm, tình hình thực tiễn tại địa phương để xây dựng, ban hành các chương trình, kế hoạch, chỉ tiêu cụ thể phù hợp, sát thực tế, khả thi, hiệu quả. Cần kiện toàn, củng cố tổ chức, hoạt động của Ban An toàn giao thông từ cấp tỉnh đến cấp xã, bảo đảm hoạt động thường xuyên, hiệu quả. Ban An toàn giao thông cấp tỉnh phải làm tốt công tác tham mưu cho Ủy ban nhân dân cùng cấp trong việc tổ chức, điều hành, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự ATGT; kịp thời biểu dương, nhân rộng điển hình tiên tiến và xử lý nghiêm những địa phương, đơn vị để xảy ra tình hình phức tạp, tai nạn giao thông tăng cao. Các cấp ủy Đảng, chính quyền cần duy trì thường xuyên công tác kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự ATGT, coi đây là một nội dung quan trọng trong công tác kiểm tra của Đảng. Qua đó, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế; nhân rộng cách làm hay, mô hình hiệu quả, phát huy vai trò nêu gương của tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong lĩnh vực này. Cấp ủy, chính quyền cần chỉ đạo lồng ghép nhiệm vụ bảo đảm trật tự ATGT vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, nhất là trong quy hoạch xây dựng hạ tầng giao thông, khu dân cư, đô thị. Đồng thời, phát động phong trào toàn dân tham gia bảo đảm trật tự ATGT gắn với các cuộc vận động lớn của Đảng, Nhà nước và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, như phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc", "Xây dựng nông thôn mới", "Đô thị văn minh", nhằm huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

2.2.2. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học – công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý, giám sát, xử lý vi phạm giao thông

Đây là xu thế tất yếu nhằm hiện đại hóa công tác quản lý nhà nước về trật tự ATGT: Xây dựng hệ thống giám sát giao thông thông minh (ITS), kết nối dữ liệu giữa Bộ Công an, Bộ Giao thông vận tải và các địa phương; triển khai đồng bộ hệ thống camera giám sát, xử phạt nguội trên các tuyến quốc lộ, cao tốc, đô thị lớn. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn (Big Data) trong phân tích, dự báo tình hình giao thông, phát hiện các điểm đen, tuyến nguy hiểm để có biện pháp xử lý kịp thời [6, tr.35]. Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, dữ liệu phương tiện và người điều khiển, kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và căn cước công dân gắn chip, tạo thuận lợi cho việc quản lý, tra cứu, xử lý vi phạm tự động. Phát triển hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, giúp người dân thực hiện các thủ tục hành chính như đăng ký xe, cấp biển số, nộp phạt vi phạm hành chính một cách nhanh chóng, minh bạch, góp phần giảm tiêu cực và tăng niềm tin của nhân dân.

2.2.3. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, chiến sĩ Cảnh sát giao thông

Lực lượng Cảnh sát giao thông (CSGT) là lực lượng nòng cốt, trực tiếp thực hiện nhiệm vụ bảo đảm trật tự, trật tự ATGT trên cả nước. Chất lượng đội ngũ cán bộ, chiến sĩ quyết định trực tiếp đến hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trật tự ATGT. Trong bối cảnh tình hình mới, yêu cầu đặt ra là phải xây dựng đội ngũ CSGT "vừa hồng, vừa chuyên", chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Con người là yếu tố then chốt quyết định hiệu quả công tác. Do đó, cần tập trung: Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, pháp luật, kỹ năng giao tiếp, xử lý tình huống, đặc biệt là kỹ năng sử dụng thiết bị công nghệ, tin học, ngoại ngữ trong thời kỳ hội nhập. Xây dựng hình ảnh người chiến sĩ CSGT "Bản lĩnh – Nhân văn – Vì nhân dân phục vụ", thực hiện nghiêm Sáu điều Bác Hồ dạy Công an nhân dân, gắn việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với công tác chuyên môn. Thực hiện tốt công tác chính trị tư tưởng, kịp thời biểu dương, khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc; đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy trình công tác, tiêu cực, những nhiễu, nhằm củng cố niềm tin của nhân dân đối với lực lượng CSGT. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nội bộ, gắn trách nhiệm cá nhân với kết quả thực hiện nhiệm vụ; thực hiện công khai, minh bạch các quy trình nghiệp vụ.

2.2.4. *Đổi mới công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự an toàn giao thông*

Công tác tuyên truyền đóng vai trò nền tảng, góp phần hình thành văn hóa giao thông trong cộng đồng. Cần chú trọng: Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; sử dụng mạng xã hội, nền tảng số, clip ngắn, đồ họa sinh động để lan tỏa thông điệp “An toàn giao thông là hạnh phúc của mọi nhà”. Tăng cường phối hợp với các cơ quan truyền thông, tổ chức chính trị – xã hội, đoàn thể, đặc biệt là Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, các trường học trong việc giáo dục ý thức chấp hành pháp luật giao thông [7, tr.4]. Xây dựng và nhân rộng các mô hình tự quản, mô hình điểm về ATGT tại cơ sở như “Cổng trường an toàn”, “Khu dân cư không tai nạn giao thông”, “Tuyến đường kiểu mẫu về ATGT”. Đổi mới nội dung tuyên truyền theo hướng dễ hiểu, gần gũi, hướng đến từng nhóm đối tượng cụ thể (học sinh, sinh viên, lái xe tải, lái xe công nghệ, ngư dân...), kết hợp giáo dục pháp luật với nêu gương người tốt – việc tốt.

2.2.5. *Tăng cường phối hợp liên ngành, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị*

Bảo đảm trật tự ATGT không chỉ là nhiệm vụ riêng của lực lượng CSGT mà cần sự phối hợp chặt chẽ của nhiều ngành, nhiều cấp: Tăng cường phối hợp giữa lực lượng Công an, Quân đội, Giao thông vận tải, Y tế, Giáo dục và chính quyền địa phương, tạo cơ chế trao đổi thông tin, chia sẻ dữ liệu và phối hợp xử lý tình huống nhanh chóng, hiệu quả. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân trong giám sát, phản biện xã hội, động viên quần chúng tích cực tham gia giữ gìn trật tự an toàn giao thông. Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo đảm trật tự ATGT, học hỏi kinh nghiệm của các quốc gia có hệ thống quản lý giao thông hiện đại, đồng thời chủ động hội nhập, áp dụng các tiêu chuẩn an toàn giao thông tiên tiến.

2.2.6. *Hoàn thiện cơ chế, chính sách và đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ*

Trong bối cảnh yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao, tính chất, quy mô, phạm vi hoạt động của lực lượng CSGT ngày càng mở rộng, việc hoàn thiện cơ chế, chính sách và tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ là yếu tố mang tính nền tảng, bảo đảm cho lực lượng CSGT thực hiện hiệu quả chức năng, nhiệm vụ trong tình hình mới. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật về trật tự ATGT, đảm bảo thống nhất, đồng bộ, phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và xu thế chuyển đổi số [9, tr.5]. Đầu tư hiện đại hóa trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ cho lực lượng CSGT, đặc biệt là các công cụ hỗ trợ giám sát, xử lý vi phạm tự động, thiết bị đo tốc độ, camera cá nhân, hệ thống định vị phương tiện tuần tra. Cải thiện điều kiện làm việc, sinh hoạt của cán bộ, chiến sĩ CSGT, nhất là tại các địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa, nhằm bảo đảm sức khỏe, tinh thần và động lực công tác.

2.2.7. *Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn*

Trong tình hình mới, công tác bảo đảm trật tự ATGT đặt ra nhiều yêu cầu mới, phức tạp và đa dạng, đòi hỏi phải có cơ sở khoa học và thực tiễn vững chắc để hoạch định chủ trương, chính sách và tổ chức thực hiện. Vì vậy, việc đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn là giải pháp quan trọng, góp phần hoàn thiện lý luận, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng hoạt động của lực lượng CSGT.

Cấp ủy, lãnh đạo, chỉ huy các cấp trong lực lượng CSGT cần nhận thức sâu sắc rằng nghiên cứu khoa học không chỉ là nhiệm vụ của cơ quan lý luận mà là yêu cầu thiết yếu gắn liền với hoạt động thực tiễn. Mọi chủ trương, kế hoạch, mô hình, biện pháp bảo đảm trật tự ATGT đều phải dựa trên kết quả nghiên cứu khoa học và tổng kết thực tiễn, nhằm bảo đảm tính khoa học, tính khả thi và hiệu quả. Cần đưa hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn trở thành nhiệm vụ thường xuyên trong chương trình công tác của các đơn vị CSGT, gắn với việc đánh giá kết quả phong trào thi đua, khen thưởng và tiêu chí thi đua hàng năm.

Các cơ quan, đơn vị CSGT cần chủ động đề xuất, tổ chức nghiên cứu các đề tài khoa học ứng dụng, tập trung vào những vấn đề bức thiết trong thực tiễn như: Nghiên cứu, dự báo tình hình trật tự ATGT trong bối cảnh phát triển đô thị và tăng trưởng phương tiện cơ giới; Giải pháp phòng ngừa tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng; Ứng dụng khoa học – công nghệ và trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý, giám sát

giao thông; Mô hình tổ chức lực lượng, bố trí phương tiện, tuần tra, kiểm soát thông minh; Giải pháp nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về giao thông của người dân. Kết quả nghiên cứu cần được chuyển giao, ứng dụng kịp thời vào công tác chỉ huy, điều hành, huấn luyện, quản lý nhà nước về trật tự ATGT và hoạt động nghiệp vụ của CSGT ở các cấp. Thực tiễn công tác trật tự ATGT luôn biến động, đa dạng theo từng địa bàn, tuyến, lĩnh vực và thời điểm. Vì vậy, lực lượng CSGT cần thường xuyên tổng kết thực tiễn, rút kinh nghiệm chuyên sâu, nhất là sau các đợt cao điểm, chuyên đề, chiến dịch bảo đảm trật tự ATGT, hoặc sau các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng. Qua đó, phân tích, đánh giá nguyên nhân, bài học kinh nghiệm, cách làm hiệu quả, phát hiện những bất cập trong cơ chế, chính sách, pháp luật và công tác chỉ đạo điều hành để kiến nghị, tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung kịp thời. Cần mở rộng hợp tác nghiên cứu khoa học giữa lực lượng CSGT với các trường đại học, viện nghiên cứu, các tổ chức khoa học – công nghệ, doanh nghiệp trong và ngoài lực lượng Công an nhân dân. Khuyến khích các hình thức nghiên cứu liên ngành, nhất là giữa lĩnh vực giao thông, công nghệ thông tin, đô thị học, tâm lý học, xã hội học và luật học, để có cái nhìn toàn diện, đa chiều về vấn đề trật tự ATGT.

Đồng thời, cần chủ động học hỏi kinh nghiệm quốc tế về quản lý giao thông thông minh, điều hành giao thông bằng dữ liệu số, xử lý vi phạm bằng công nghệ tự động, từ đó lựa chọn, áp dụng phù hợp với điều kiện Việt Nam. Công tác nghiên cứu và tổng kết thực tiễn chỉ có ý nghĩa khi kết quả được ứng dụng thiết thực vào hoạt động thực tế. Do đó, cần có cơ chế khuyến khích, hỗ trợ các đơn vị CSGT ứng dụng sáng kiến, đề tài khoa học, mô hình hay vào công tác bảo đảm trật tự ATGT. Những mô hình hiệu quả như: “Camera giám sát cộng đồng”, “Tổ công tác 141”, “Điểm giao cắt an toàn”, “Cổng trường an toàn giao thông”... cần được tổng kết, đánh giá và nhân rộng trên phạm vi toàn quốc.

3. Kết luận

Công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với sự phát triển bền vững của đất nước, gắn liền với nhiệm vụ giữ gìn an ninh trật tự và an toàn xã hội. Trong bối cảnh tình hình mới với nhiều khó khăn, thách thức, lực lượng Cảnh sát giao thông đã và đang thể hiện vai trò nòng cốt, xung kích trên tuyến đầu, góp phần kéo giảm tai nạn, duy trì trật tự, an toàn, thông suốt trên các tuyến giao thông. Để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác bảo đảm trật tự ATGT, lực lượng CSGT cần tiếp tục đổi mới tư duy, phương pháp, ứng dụng mạnh mẽ khoa học – công nghệ, nâng cao năng lực, bản lĩnh chính trị, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, xây dựng hình ảnh người chiến sĩ Cảnh sát giao thông “bản lĩnh, nhân văn, vì nhân dân phục vụ”, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng lực lượng Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Bí thư Trung ương Đảng (2012). *Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 4/9/2012 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông*.
- [2] Bộ Công an (2022). *Kế hoạch số 65/KH-BCA-C08 về triển khai công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong tình hình mới*.
- [3] Bộ Công an (2023). *Kế hoạch số 204/KH-BCA-C08 về đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực bảo đảm trật tự an toàn giao thông của lực lượng Cảnh sát giao thông*.
- [4] Chính phủ (2021). *Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 19/02/2021 về tăng cường bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và chống ùn tắc giao thông giai đoạn 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2045*.
- [5] Cục Cảnh sát giao thông – Bộ Công an (2024). *Báo cáo tổng kết công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông toàn quốc năm 2024, Hà Nội*.
- [6] Học viện Cảnh sát nhân dân (2022). *Giáo trình Công tác Cảnh sát giao thông*. NXB Công an nhân dân, Hà Nội.
- [7] Nguyễn Văn Thành (2021). *Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong tình hình mới*. Tạp chí Công an nhân dân, số 8.
- [8] Tạp chí Cảnh sát nhân dân (2023). *Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác của lực lượng Cảnh sát giao thông trong thời kỳ chuyển đổi số*, số chuyên đề tháng 9.
- [9] Trần Minh Dũng (2023). *Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, điều hành giao thông ở Việt Nam*. Tạp chí Giao thông Vận tải, số 5.
- [10] Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia (2024). *Báo cáo tổng kết công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông năm 2023 và nhiệm vụ trọng tâm năm 2024*.